

DỰ THẢO

QUY CHẾ

**Phối hợp trong quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài
và giải quyết các vụ việc liên quan đến người nước ngoài
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang**

(Ban hành kèm theo Quyết định số: /2025/QĐ-UBND ngày ... tháng ...
năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

**Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc; phương thức phối hợp; nội dung và trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ngành, Ủy ban nhân dân xã, phường (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) trong công tác quản lý người nước ngoài và xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài xảy ra trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, bao gồm:

- Cư trú, hoạt động trên địa bàn tỉnh.
- Vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.
- Tai nạn giao thông.
- Tử vong.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Quy chế này áp dụng đối với các sở, ngành có liên quan đến công tác quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài và giải quyết các vụ, việc liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.
- Cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp mời, bảo lãnh người nước ngoài.
- Người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú tại Việt Nam; người Việt Nam sử dụng hộ chiếu do nước ngoài cấp nhập cảnh (sau đây gọi chung là người nước ngoài).

Điều 3. Mục đích phối hợp

- Đảm bảo sự phối hợp, chỉ đạo thống nhất công tác của các sở, ngành có liên quan để tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, nâng cao chất lượng, hiệu quả trong công tác xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.
- Tăng cường trách nhiệm, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao giữa các sở, ngành có liên quan.

Điều 4. Nguyên tắc phối hợp và xử lý các vụ việc

Công tác phối hợp giữa các sở, ngành trong công tác quản lý và xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài xảy ra trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang được tiến hành theo các nguyên tắc sau đây:

1. Chấp hành nghiêm chỉnh đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; bảo đảm tuân thủ các quy định của pháp luật Việt Nam, Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, phù hợp với thông lệ quốc tế.
2. Bảo đảm thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và chuyên môn của mỗi sở, ngành.
3. Bảo đảm tính kịp thời, hiệu quả trong quá trình phối hợp giải quyết giữa các sở, ngành trong tỉnh Tuyên Quang.

Điều 5. Hình thức phối hợp

Trao đổi trực tiếp, trao đổi qua điện thoại, trao đổi bằng văn bản, tổ chức họp liên ngành hoặc hình thức khác để thống nhất xử lý các vụ việc có liên quan đến người nước ngoài xảy ra trên địa bàn tỉnh.

Chương II

NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC QUẢN LÝ CƯ TRÚ, HOẠT ĐỘNG CỦA NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

Điều 6. Quản lý lao động là người nước ngoài làm việc

1. Trách nhiệm của Sở Nội vụ:

a) Định kỳ trước ngày 05 hằng quý hoặc đột xuất theo yêu cầu, cơ quan cấp giấy phép lao động cung cấp danh sách người nước ngoài đã được Cấp, cấp lại, gia hạn, thu hồi GPLĐ; hoặc xác nhận không thuộc diện cấp GPLĐ. Thông tin cung cấp bao gồm: Họ và tên người lao động, ngày tháng năm sinh, quốc tịch, số hộ chiếu; Tên tổ chức, doanh nghiệp sử dụng lao động; Số giấy phép lao động; Thời hạn của giấy phép/xác nhận.”

b) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra việc chấp hành pháp luật về sử dụng lao động nước ngoài; khi phát hiện vi phạm, cơ quan cấp giấy phép lao động có văn bản kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định. Các hành vi vi phạm chính bao gồm: Sử dụng người lao động nước ngoài không có giấy phép lao động hoặc không có văn bản xác nhận không thuộc diện cấp giấy phép lao động; Không báo cáo về việc sử dụng người lao động nước ngoài được miễn giấy phép lao động theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với Thanh tra tỉnh, Sở Nội vụ tiến hành kiểm tra, thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật Việt Nam đối với công tác quản lý, sử dụng lao động nước ngoài trên địa bàn tỉnh;

b) Định kỳ trước ngày 15 hằng tháng, cung cấp danh sách người nước ngoài được cấp thẻ tạm trú, thị thực và các trường hợp có dấu hiệu vi phạm pháp luật về lao động cho cơ quan cấp giấy phép lao động;

c) Phối hợp chặt chẽ thực hiện thủ tục liên thông cấp Lý lịch tư pháp theo Nghị định 219/2025/NĐ-CP; tiếp nhận, xử lý và trả kết quả Lý lịch tư pháp dưới dạng văn bản điện tử đúng thời hạn thông qua Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Điều 7. Quản lý người nước ngoài có hoạt động du lịch

1. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

a) Thông báo bằng văn bản cho Công an tỉnh và Sở Ngoại vụ thông tin các đoàn khách quốc tế đã đăng ký từ các công ty lữ hành quốc tế, cơ sở lưu trú trước khi đến địa phương để phục vụ công tác quản lý người nước ngoài;

b) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ trong công tác bảo đảm an ninh, trật tự và xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến khách quốc tế theo thẩm quyền.

2. Trách nhiệm của Công an tỉnh

Tiếp nhận thông tin các đoàn khách quốc tế do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch cung cấp; đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn cho khách quốc tế trong thời gian hoạt động du lịch trên địa bàn; chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Ngoại vụ giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến khách quốc tế theo thẩm quyền.

3. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ

a) Phối hợp với Công an tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc giải quyết các vấn đề liên quan đến quan hệ đối ngoại và thân phận pháp lý của khách quốc tế;

b) Tham mưu công tác lễ tân ngoại giao đối với các đoàn khách quốc tế đặc biệt, trọng điểm.

Điều 8. Quản lý lưu học sinh, tình nguyện viên, giáo viên người nước ngoài, chuyên gia người nước ngoài

1. Công an tỉnh phối hợp với Thanh tra tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo thanh tra, kiểm tra các đơn vị trong việc thực hiện quy định của pháp luật về quản lý cư trú, học tập, làm việc của lưu học sinh, tình nguyện viên, giáo viên người nước ngoài, chuyên gia nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Các cơ sở giáo dục có lưu học sinh, tình nguyện viên, giáo viên người nước ngoài định kỳ trước ngày 15 hằng tháng trao đổi bằng văn bản với Công an tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo tình hình cư trú, hoạt động của lưu học sinh, tình nguyện viên và giáo viên người nước ngoài.

Điều 9. Quản lý người nước ngoài thăm thân, giải quyết việc riêng

1. Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức thực hiện công tác hướng dẫn, quản lý người nước ngoài đến thăm thân, giải quyết việc riêng theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam.

2. Sở Tư pháp định kỳ 06 tháng (*trước ngày 01/6 hằng năm*); 01 năm (*trước ngày 01/12 hằng năm*) trao đổi bằng văn bản với Công an tỉnh danh sách công dân kết hôn có yếu tố nước ngoài.

Điều 10. Phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài

Thanh tra tỉnh, Công an tỉnh, Sở Nội vụ có trách nhiệm phối hợp trong việc thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài.

Điều 11. Trách nhiệm của các sở, ngành, các tổ chức chính trị xã hội tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã có người nước ngoài cư trú, hoạt động

1. Trao đổi bằng văn bản với Công an tỉnh thông tin liên quan đến hoạt động của người nước ngoài (nhân sự, nội dung, thời gian, chương trình làm việc, đặc biệt là những vấn đề cần chú ý liên quan đến an ninh, trật tự...) trước khi tổ chức, cá nhân người nước ngoài đến địa phương.

2. Trên cơ sở chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực, địa bàn được phân công có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài khi có yêu cầu.

Chương III

PHỐI HỢP XỬ LÝ ĐỐI VỚI CÁC VỤ VIỆC LIÊN QUAN ĐẾN NGƯỜI NƯỚC NGOÀI

Điều 12. Phối hợp giải quyết khi có người nước ngoài vi phạm pháp luật hình sự

1. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan giải quyết vụ việc theo quy định của điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên hoặc theo nguyên tắc có đi có lại;

b) Trong thời gian 02 ngày làm việc thông báo bằng văn bản cho Sở Ngoại vụ khi áp dụng các biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự đối với người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam. Nội dung thông báo ghi rõ: họ và tên, ngày tháng năm sinh, giới tính, quốc tịch, số hộ chiếu hoặc các giấy tờ tùy thân khác (nếu có); thời gian, mục đích nhập cảnh vào Việt Nam; lý do, biện pháp ngăn chặn, biện pháp cưỡng chế được áp dụng, thời hạn áp dụng, địa điểm áp dụng...

2. Trách nhiệm của Tòa án nhân dân tỉnh, khu vực

Gửi các bản án, quyết định của Tòa án, thông báo thời gian dự kiến xét xử cho Sở Ngoại vụ thông báo đến Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam trong trường hợp người nước ngoài bị đưa ra xét xử.

3. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ:

a) Chủ trì và phối hợp với các sở, ngành liên quan thông báo bằng văn bản cho Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao; Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam về việc người nước ngoài bị bắt, tạm giữ, tạm giam; hỗ trợ xác minh nhân thân người nước ngoài, xác định tư cách pháp lý của người nước ngoài vi phạm pháp luật và đề xuất phương án xử lý khi người nước ngoài vi phạm pháp luật Việt Nam thuộc đối tượng được hưởng quyền miễn trừ ngoại giao theo pháp luật Việt Nam, theo điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên hoặc theo tập quán quốc tế.

b) Phối hợp với Cơ quan Công an, Cơ sở giam giữ tổ chức thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự khi Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam có yêu cầu thăm gặp, tiếp xúc lãnh sự đối với người nước ngoài đang bị bắt, tạm giữ, tạm giam.

Điều 13. Phối hợp giải quyết khi có tai nạn giao thông liên quan đến người và phương tiện giao thông đường bộ của nước ngoài

Khi xảy ra vụ tai nạn giao thông liên quan đến người và phương tiện giao thông đường bộ của nước ngoài thì áp dụng quy định, quy trình điều tra, giải quyết tai nạn giao thông đường bộ của lực lượng Cảnh sát giao thông hiện hành; đồng thời áp dụng hướng dẫn việc điều tra, xử lý các vụ vi phạm luật lệ giao thông đường bộ do người, phương tiện giao thông nước ngoài gây ra.

1. Công an tỉnh thông báo bằng văn bản cho Sở Ngoại vụ, Viện Kiểm sát nhân dân khi tiếp nhận, xử lý; kết quả xử lý các vụ việc tai nạn giao thông nghiêm trọng liên quan đến người nước ngoài và phương tiện giao thông đường bộ của người nước ngoài.

2. Sở Ngoại vụ có trách nhiệm phối hợp, hỗ trợ xác định thông tin liên quan đến người nước ngoài, xác định tư cách pháp lý của người nước ngoài và đề xuất phương án giải quyết trong trường hợp người nước ngoài được hưởng các quyền ưu đãi và miễn trừ ngoại giao theo quy định của luật pháp quốc tế và pháp luật quốc gia liên quan.

3. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, khu vực có trách nhiệm cử kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát việc giải quyết các vụ việc vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ theo luật định.

4. Trường hợp người nước ngoài bị tử vong do tai nạn giao thông: Xử lý theo Điều 14 Quy chế này.

Điều 14. Phối hợp giải quyết khi có người nước ngoài tử vong

1. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

a) Thông báo cho Sở Ngoại vụ và Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh về vụ việc người nước ngoài tử vong trên địa bàn tỉnh;

Thông tin cần thông báo cho sở Ngoại vụ về người nước ngoài tử vong gồm: Họ và tên, ngày tháng năm sinh; nơi sinh; giới tính; quốc tịch; bản chụp hộ chiếu; các giấy tờ tùy thân khác (nếu có); nơi lưu trú tại Việt Nam (nếu đã xác

định được); nguyên nhân tử vong (trong trường hợp đã xác định được nguyên nhân tử vong).

b) Chủ trì tổ chức xác định nguyên nhân tử vong của người nước ngoài và thống kê tài sản của người nước ngoài bị tử vong theo quy định;

c) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan chuyên thi hài đến cơ sở y tế hoặc nhà tang lễ có thiết bị bảo quản lạnh gần nhất để lưu giữ và tiến hành thủ tục xác minh, xử lý theo quy định;

d) Chủ trì tổ chức xác định nguyên nhân tử vong của người nước ngoài sau khi có ý kiến đồng ý bằng văn bản của Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam. Thông báo cho Viện Kiểm sát nhân dân, Sở Ngoại vụ và các sở, ngành có liên quan thời gian, địa điểm tiến hành khám nghiệm tử thi theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ:

a) Báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao về việc người nước ngoài tử vong trên địa bàn tỉnh. Thông báo cho Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam về việc người nước ngoài tử vong trên địa bàn tỉnh; thời gian, địa điểm bảo quản thi hài;

b) Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh xin ý kiến của Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam về việc khám nghiệm tử thi;

c) Hướng dẫn, hỗ trợ thân nhân người nước ngoài tử vong hoặc đơn vị được Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam ủy quyền thực hiện thủ tục xin cấp giấy chứng tử, trích lục khai tử và các giấy tờ có liên quan khác.

3. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, khu vực có trách nhiệm cử Kiểm sát viên trực tiếp kiểm sát việc tuân theo pháp luật của các cơ quan tiến hành tố tụng trong giải quyết vụ việc có người nước ngoài tử vong.

4. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú cuối cùng của người nước ngoài tử vong thực hiện việc đăng ký khai tử cho người tử vong (trường hợp xác định được nơi cư trú cuối cùng của người tử vong);

b) Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người nước ngoài tử vong hoặc nơi phát hiện thi thể người nước ngoài tử vong thực hiện việc đăng ký khai tử cho người tử vong (trường hợp không xác định được nơi cư trú cuối cùng của người tử vong).

c) Sau khi đăng ký khai tử, Ủy ban nhân dân cấp xã thông báo bằng văn bản đến Sở Ngoại vụ kèm theo giấy chứng tử bản gốc (bản có chữ ký trực tiếp, dấu đỏ) cấp cho người nước ngoài bị tử vong.

5. Đối với trường hợp người nước ngoài tử vong tại Phân trại tạm giam khu vực, Trại tạm giam:

a) Sở Ngoại vụ chủ trì báo cáo Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao và đồng thời thông báo cho Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam và thân nhân, người đại diện hợp pháp của người đó.

b) Công an tỉnh chủ trì, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh; phối hợp với Sở Ngoại vụ, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Sở Y tế và các đơn vị có liên quan giải quyết theo quy định của điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, theo thỏa thuận quốc tế hoặc thỏa thuận trực tiếp giữa Việt Nam và nước có người bị tạm giữ, tạm giam tử vong tùy trường hợp cụ thể.

c) Trường hợp chưa có điều ước quốc tế, thỏa thuận quốc tế tương ứng hoặc giữa Việt Nam và nước có người bị tạm giữ, tạm giam tử vong không thỏa thuận thống nhất được cách giải quyết hoặc không xác định được quốc tịch của người tử vong thì giải quyết như đối với người Việt Nam bị tạm giữ, tạm giam tử vong.

Điều 15. Phối hợp trong công tác bảo quản và xử lý thi hài người nước ngoài

1. Trường hợp chưa xác định được nguyên nhân tử vong, căn cứ đề nghị của Cơ quan điều tra Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ gửi văn bản cho Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam hoặc thân nhân của người tử vong xin ý kiến về việc mổ tử thi để xác định nguyên nhân tử vong. Không tiến hành mổ tử thi khi chưa có ý kiến của Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam hoặc của thân nhân người tử vong.

2. Trường hợp đã xác định được nguyên nhân tử vong, không có nghi vấn và Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam hoặc thân nhân người tử vong có văn bản đề nghị không mổ tử thi để khám nghiệm, Cơ quan điều tra Công an tỉnh căn cứ tính chất vụ việc để giải quyết theo đề nghị.

3. Trường hợp đã xác định được nguyên nhân gây tai nạn hoặc nguyên nhân tử vong, Cơ quan điều tra Công an tỉnh chủ trì lập hồ sơ theo quy định của pháp luật.

2. Bảo quản thi hài người nước ngoài tử vong:

a) Thời hạn bảo quản thi hài tại địa phương là 07 ngày kể từ ngày tử vong.

b) Trong một số trường hợp cần thiết như: chờ Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam tìm kiếm, liên hệ với gia đình người nước ngoài ngoài bị tử vong; chờ ý kiến của Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam về việc mổ tử thi hoặc trong một số trường hợp nhạy cảm khác thì sẽ kéo dài thời gian bảo quản thi hài thêm 07 ngày.

Sở Ngoại vụ có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản về việc kéo dài thêm thời gian bảo quản thi hài cho Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam và Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao biết về việc kéo dài thời gian bảo quản thi hài. Sau thời hạn 07 ngày, nếu Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam không có ý kiến hoặc không có người đến nhận thi hài thì các cơ quan chức năng của tỉnh tiến hành thủ tục mai táng hoặc hỏa táng phù hợp với pháp luật Việt Nam và điều kiện của địa phương.

3. Xử lý thi hài người nước ngoài:

a) Trường hợp thân nhân của người nước ngoài tử vong hoặc Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam có văn bản đề nghị mai táng tại tỉnh:

Sở Ngoại vụ báo cáo, xin ý kiến Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thân nhân của người nước ngoài tử vong hoặc Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam có văn bản đề nghị mai táng tại tỉnh.

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người nước ngoài tử vong có trách nhiệm phối hợp với Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ và các sở, ngành, tổ chức, cá nhân có liên quan hướng dẫn thân nhân của người nước ngoài tử vong tiến hành các thủ tục mai táng theo pháp luật Việt Nam và phù hợp với điều kiện của địa phương sau khi có ý kiến đồng ý của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Trường hợp thân nhân của người nước ngoài tử vong hoặc Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam đề nghị đưa thi hài hoặc di hài về nước thì Sở Y tế có trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị trực thuộc hướng dẫn, giám sát việc thực hiện vệ sinh đối với các trường hợp vận chuyển thi hài, hoặc di hài qua biên giới theo quy định của pháp luật.

c) Trường hợp sau khi thi hài được mai táng hoặc hỏa táng, thân nhân của người nước ngoài tử vong hoặc Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam có văn bản đề nghị nhận lại di hài hoặc tro cốt thì Sở Ngoại vụ chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã nơi đã tiến hành mai táng hoặc hỏa táng và các đơn vị có liên quan tổ chức trao trả lại di hài hoặc tro cốt theo đề nghị.

d) Trường hợp thi hài không có người nhận:

Sau thời hạn bảo quản thi hài quy định tại Khoản 2 của Điều này mà Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam không có ý kiến hoặc không có người đến nhận thì tiến hành giải quyết như sau:

Cơ quan điều tra Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Sở Y tế, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh và đơn vị có liên quan khác lập biên bản bàn giao thi hài (*không thuộc trường hợp tử vong tại Phân trại tạm giam khu vực, Trại tạm giam*) cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người nước ngoài tử vong.

Ủy ban nhân dân cấp xã nơi người nước ngoài tử vong có trách nhiệm tiến hành mai táng hoặc hỏa táng người nước ngoài tử vong như với đối với quy định người vô gia cư tử vong trên địa bàn cấp xã và có trách nhiệm lập, quản lý hồ sơ việc mai táng hoặc hỏa táng người nước ngoài tử vong. Phối hợp với Sở Ngoại vụ tiến hành các thủ tục bàn giao di cốt hoặc tro cốt của người nước ngoài khi Cơ quan đại diện ngoại giao, Cơ quan lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam hoặc thân nhân người nước ngoài tử vong có nguyện vọng muốn nhận lại hài cốt hoặc tro cốt.

Điều 16. Phối hợp trong giải quyết tiếp xúc lãnh sự đối với người nước ngoài đang bị tạm giam, tạm giữ

Sở Ngoại vụ là đầu mối trao đổi với cơ quan đang thụ lý vụ án của tỉnh về đề nghị tiếp xúc lãnh sự nếu Bộ Ngoại giao có yêu cầu; cử cán bộ tham gia hoạt động tiếp xúc lãnh sự nếu thấy cần thiết.

Điều 17. Phối hợp trong giải quyết các tình huống khác liên quan đến người nước ngoài (*người nước ngoài mất hộ chiếu, tài sản, lang thang cơ nhỡ, mất năng lực hành vi dân sự hoặc các trường hợp cần hỗ trợ khác*)

1. Trách nhiệm của Công an tỉnh:

a) Tiếp nhận thông tin, xác minh, xử lý vụ việc theo quy định của pháp luật và thông báo kết quả cho Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có người nước ngoài cần hỗ trợ để nắm thông tin. Đối với trường hợp người nước ngoài thuộc diện đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp theo quy định của pháp luật hiện hành, thông tin cho Sở Nội vụ để đưa vào Trung tâm bảo trợ xã hội theo quy định;

b) Hướng dẫn người nước ngoài thực hiện các thủ tục cần thiết để xuất cảnh nếu có yêu cầu.

2. Trách nhiệm của Sở Y tế:

a) Đối với trường hợp người nước ngoài thuộc diện đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp theo quy định của pháp luật hiện hành báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phương án xử lý theo quy định;

b) Chỉ đạo Trung tâm công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh tiếp nhận đối tượng cần bảo vệ khẩn cấp theo quy định của pháp luật hiện hành. Trong thời gian chăm sóc, nuôi dưỡng tại Trung tâm công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh (*không quá 03 tháng*), phối hợp với Sở Y tế tìm thân nhân, địa chỉ của người nước ngoài để đưa về nơi cư trú theo quy định của pháp luật và phù hợp với thông lệ quốc tế.

3. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ:

a) Là đầu mối, phối hợp với các Cơ quan đại diện nước ngoài tại Việt Nam xử lý các vấn đề phát sinh đối với người nước ngoài đang được nuôi dưỡng khẩn cấp tại Trung tâm công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh để phối hợp đưa đối tượng về gia đình theo quy định;

b) Trường hợp quá 03 tháng nuôi dưỡng khẩn cấp tại Trung tâm công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh mà chưa đưa đối tượng về với gia đình, Sở Ngoại vụ văn bản báo cáo kết quả tìm thân nhân người nước ngoài đang được nuôi dưỡng khẩn cấp tại Trung tâm công tác xã hội và Quỹ Bảo trợ trẻ em tỉnh trao đổi với Sở Y tế để báo cáo, xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 18. Trách nhiệm của Công an tỉnh

1. Là cơ quan đầu mối tiếp nhận thông tin về vụ việc liên quan đến người nước ngoài; chủ trì xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; thông báo và cung cấp thông tin trong quá trình điều tra và kết quả xử lý các vụ việc cho các đơn vị có liên quan.

2. Tổng hợp, cung cấp thông tin về tình hình xử lý các vấn đề phát sinh về lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh gửi Sở Ngoại vụ.

Điều 19. Trách nhiệm của Sở Ngoại vụ

1. Đại diện cho các cơ quan chức năng của tỉnh trao đổi với các Cơ quan Đại diện ngoại giao, cơ quan Lãnh sự nước ngoài tại Việt Nam trong quá trình giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài.

2. Phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài.

3. Hỗ trợ biên, phiên dịch khi có yêu cầu. Chi phí biên, phiên dịch do bên trung cầu chi trả.

Điều 20. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

1. Chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện chức năng quản lý nhà nước về lao động nước ngoài.

2. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh các giải pháp tháo gỡ khó khăn vướng mắc đối với các vấn đề liên quan đến lao động là người nước ngoài làm việc tại tỉnh.

3. Định kỳ hàng năm hoặc đột xuất, phối hợp với Công an tỉnh tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình quản lý lao động nước ngoài.

Điều 21. Trách nhiệm của Sở Y tế

1. Đảm bảo các điều kiện cơ bản về khám, chữa bệnh và điều trị cho người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

2. Đảm bảo về cơ sở và điều kiện trong công tác bảo quản thi hài người nước ngoài nhằm đáp ứng yêu cầu cho công tác điều tra và công tác lãnh sự của các cơ quan chức năng.

3. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc đảm bảo vệ sinh trong công tác xử lý thi hài người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Điều 22. Trách nhiệm của Sở Tài chính

Hàng năm, căn cứ các trường hợp phát sinh cụ thể và căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của các sở, ngành để xem xét, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hỗ trợ kinh phí xử lý các vấn đề lãnh sự liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Điều 23. Trách nhiệm của Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

1. Phối hợp với Sở Ngoại vụ, Công an tỉnh và các đơn vị có liên quan trong quá trình xử lý, giải quyết các vụ việc vi phạm pháp luật của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh theo quy định.

2. Trao đổi với các sở, ngành có liên quan về công tác quản lý người nước ngoài và xử lý các vụ việc có liên quan đến yếu tố nước ngoài theo quy định của pháp luật.

Điều 24. Trách nhiệm của Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh

Phối hợp với các sở, ngành liên quan giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh; thông tin kịp thời cho Công an tỉnh và Sở Ngoại vụ về tình hình, kết quả giải quyết các vụ việc liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Điều 25. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy chế này và các quy định khác liên quan công tác quản lý người nước ngoài đến các đơn vị trực thuộc, tổ chức, cá nhân trên địa bàn. Tăng cường công tác quản lý đối với các hoạt động có yếu tố nước ngoài.

2. Thực hiện nghiêm túc các quy định trong công tác quản lý người nước ngoài và trong quá trình tổ chức các hoạt động có yếu tố nước ngoài trên địa bàn.

3. Có trách nhiệm thông báo cho Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ khi xảy ra các vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài và phối hợp trong quá trình xử lý các vụ việc liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn.

Điều 26. Chế độ thông tin báo cáo

Định kỳ trước ngày 01 tháng 12 hằng năm các Sở Nội vụ, Sở Ngoại vụ, Sở Y tế, Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Sở Giáo dục và Đào Tạo; Sở Tư pháp, Thanh tra tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã tổng hợp tình hình phối hợp trong quản lý cư trú, hoạt động của người nước ngoài và giải quyết các vụ, việc liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh gửi Công an tỉnh để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy chế này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các sở, ban, ngành, đoàn thể và sở, ngành, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (*qua Công an tỉnh và Sở Ngoại vụ*) để xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế cho phù hợp với tình hình thực tế./.